

<p>làm việc.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✦ Nhóm 1: Tìm những biểu hiện của yêu lao động. ✦ Nhóm 2: Tìm những biểu hiện của lòng lao động. <p>- GV kết luận:</p> <p>Hoạt động 3: Đóng vai (Bài tập 2)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm thảo luận, đóng vai: <ul style="list-style-type: none"> + Theo em, Lương sẽ ứng xử thế nào ? + Cách ứng xử trong mỗi tình huống như vậy đã phù hợp chưa? Vì sao ? + Ai có cách ứng xử khác ? - GV nhận xét và kết luận về cách ứng xử trong mỗi tình huống. <p>3. <u>Củng cố, dặn dò:</u> (2')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vì sao chúng ta phải yêu lao động ? - Về nhà xem lại bài và học thuộc ghi nhớ. - Chuẩn bị trước bài tập 3, 4, 5, 6. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm thảo luận. - Đại diện từng nhóm trình bày. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. <ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm thảo luận, chuẩn bị đóng vai. - Mỗi nhóm lên đóng vai. - Cả lớp thảo luận. <ul style="list-style-type: none"> - HS phát biểu.
--	--

*** Nhận xét:**

.....

.....

.....

.....

.....



BUỔI SÁNG

Chính tả (Nghe-viết):

Kéo co

I. Mục tiêu:

- Nghe -viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn.
- Làm đúng BT 2b.

II. Đồ dùng dạy học: Bảng phụ

III. Hoạt động trên lớp:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
---------------------------	--------------------------

<p>I- Bài cũ: (5')</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu viết các từ: tàu thủy, thả điều, nhảy dây, mảnh mai, khỏe mạnh....-> GV nhận xét. <p>II- Bài mới:</p> <p>1. Giới thiệu bài: (1')</p> <p>2. Giảng bài:</p> <p><i>a/- Hướng dẫn viết chính tả:</i> (20')</p> <ul style="list-style-type: none">- GV đọc đoạn văn.- Gọi HS đọc đoạn văn.- Cách chơi kéo co ở làng Hữu Trấp có gì đặc biệt ?- Yêu cầu HS tìm các từ khó, dễ lẫn khi viết chính tả và luyện viết.- Đọc từng câu cho HS viết vào vở- Đọc lại bài cho HS dò.- Chấm một số bài để nhận xét. <p><i>b/- Hướng dẫn làm bài tập chính tả:</i> (8')</p> <p>Bài 2b: Gọi HS đọc yêu cầu.</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS lên bảng làm.- Nhận xét và chốt lại lời giải đúng. <p>3. Củng cố, dặn dò: (1')</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét tiết học.- Dặn HS về nhà luyện viết lại bài chính tả và chuẩn bị bài sau.	<ul style="list-style-type: none">- 2 HS lên bảng viết, cả lớp viết vào vở nháp.- Cả lớp lắng nghe.- 1 HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm .+ Cách chơi kéo co ở làng Hữu Trấp diễn ra giữa nam và nữ . Cũng có năm nam thắng, cũng có năm nữ thắng.- 2 HS lên bảng viết, lớp viết bảng con: Hữu Trấp, Tích Sơn, ganh đua, khuyến khích,...- HS viết bài vào vở.- HS dò bài.- 1 HS đọc.- Làm vào vở. 2 HS làm vào bảng phụ.
---	---

* **Nhận xét:**

.....

.....

.....

.....

.....



Luyện Tiếng Việt:

Luyện viết vở chủ đề



BUỔI CHIỀU

Luyện từ và câu:

Câu kể

I. Mục tiêu:

- Hiểu thế nào là câu kể, tác dụng của câu kể (ND ghi nhớ).
- Nhận biết được câu kể trong đoạn văn (BT1, mục III); biết đặt một vài câu kể để kể, tả, trình bày ý kiến (BT2).

II. Đồ dùng dạy học: Bảng lớp ghi sẵn phần nhận xét BT1. Bảng phụ.

III. Hoạt động trên lớp:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>I. Bài cũ: (3')</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 2 HS đọc thuộc lòng các câu tục ngữ, thành ngữ bài MRVT: Đồ chơi- Trò chơi.- GV nhận xét.	<ul style="list-style-type: none">- 2 HS đọc
<p>II. Bài mới:</p> <p>1- Giới thiệu bài: (1')</p> <p>2- Giảng bài: (30')</p> <p><i>1/- Nhận xét:</i></p> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS mở SGK đọc nội dung và trả lời câu hỏi .- Câu "<i>Nhung kho báu ấy ở đâu ?</i>" là kiểu câu gì ? Nó được dùng để làm gì ?- Cuối câu ấy có dấu gì ? <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Những câu còn lại trong đoạn văn dùng để làm gì ? <p>- Cuối mỗi câu ấy có dấu gì ?</p>	<ul style="list-style-type: none">- 1 HS đọc.+ Câu văn "<i>Nhung kho báu ấy ở đâu? </i>" là kiểu câu hỏi, nhằm mục đích hỏi.+ Cuối câu có ghi dấu chấm hỏi.- Thảo luận theo cặp.- Những câu còn lại trong đoạn văn dùng để :+ Giới thiệu về Bu - ra - ti - nô.+ Miêu tả Bu - ra - ti - nô.+ Kể lại sự việc liên quan đến Bu - ra - ti - nô- nô- Cuối mỗi câu có dấu chấm.

<p>- Kết luận: Những câu văn mà các em vừa tìm được dùng để giới thiệu, miêu tả hay kể lại một sự việc có liên quan đến nhân vật Bu - ra - ti - nô.</p> <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS đọc nội dung.- Yêu cầu lớp thảo luận trả lời câu hỏi. <p>+ Nhận xét, kết luận câu trả lời đúng .</p> <p>+ Câu kể dùng để làm gì ?</p> <p>+ Dấu hiệu nào để nhận biết câu kể ?</p> <p style="text-align: center;">2/- Ghi nhớ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc phần ghi nhớ.- Gọi HS đặt các câu kể .- Nhận xét. <p style="text-align: center;">3/Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung .- Chia nhóm HS và giao nhiệm vụ cho các nhóm.- Kết luận về lời giải đúng. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung .- Yêu cầu HS tự làm bài .- Gọi HS trình bày trước lớp.- Nhận xét, sửa lỗi và cho điểm. <p>3- <u>Củng cố, dặn dò:</u> (2')</p> <ul style="list-style-type: none">- Hỏi: Nêu tác dụng và dấu hiệu nhận biết câu kể.- Dặn HS về nhà học bài và viết một đoạn văn ngắn (3 đến 5 câu) tả về một thứ đồ chơi mà em thích nhất .	<p>- Lắng nghe .</p> <p>- 1 HS đọc thành tiếng .</p> <p>- Thảo luận nhóm 2. Phát biểu bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none">+ Kể về Ba - ra - ba+ Kể về Ba - ra - ba+ Nêu suy nghĩ của Ba - ra - ba . <p>- Câu kể dùng để: kể, tả hoặc giới thiệu về sự vật, sự việc, nói lên ý kiến hoặc tâm tư, tình cảm của mỗi người.</p> <p>- Cuối câu kể có dấu chấm.</p> <p>- 2 HS đọc.</p> <p>- 2 HS đọc câu mình đặt.</p> <p>- 1 HS đọc thành tiếng.</p> <p>- Thảo luận nhóm 2.</p> <p>- Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét .</p> <p>- 1 HS đọc.</p> <p>- Tự đặt câu vào vở .</p> <p>- 5 HS đọc câu đã đặt.</p> <p>- HS trả lời.</p>
---	---

*** Nhận xét:**

.....
.....
.....
.....
.....



Toán: Luyện tập

I. Mục tiêu:

- Biết chia cho số có 3 chữ số.
- HS thích học môn Toán.
- * HS khá giỏi hoàn thành các bài tập .

II. Đồ dùng dạy học:

III. Hoat động trên lớp:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p><u>I. Bài cũ:</u> (5')</p> <p>- Đặt tính rồi tính: 1935 : 354 2120 : 424</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p><u>II. Bài mới:</u> (30')</p> <p><u>1. Giới thiệu bài :</u></p> <p><u>2. Hướng dẫn làm bài tập:</u></p> <p><i>Bài 1a:</i></p> <p>- Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì ?</p> <p>- Cho HS tự đặt tính rồi tính.</p> <p> </p> <p>- GV chấm một số vở để nhận xét.</p> <p> </p> <p><i>* Bài 3a:</i></p> <p>- Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì ?</p> <p>- Các biểu thức trong bài có dạng như thế nào ?</p> <p>- Khi thực hiện chia một số cho một tích chúng ta có thể làm như thế nào ?</p>	<p>- 2 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vào vở nháp</p> <p> </p> <p>- Đặt tính rồi tính. - 3 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài vào vở. - HS nhận xét bài làm trên bảng.</p> <p> </p> <p>- Tính giá trị của biểu thức theo 2 cách. - ... là một số chia cho một tích.</p> <p>- ... lấy số đó chia lần lượt cho các thừa số của tích (*HSKG làm bài), 1HS lên bảng làm.</p>